

Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Quốc Tế  
Lô 13, KCN Tam Phước, P. Tam Phước  
TP. Biên Hòa, Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc  
---\*\*\*---

Số : 520/CV/IFS/2026

Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh đã kiểm toán năm 2025)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý cơ quan trong suốt thời gian qua.  
Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh đã kiểm toán trong năm 2025 như sau:

ĐVT: nghìn VND

Các chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Thay đổi
Tổng doanh thu	2,136,141,667	2,111,867,485	1%
Các khoản giảm trừ	131,014,644	138,711,899	-6%
% Giảm trừ doanh thu	6%	7%	
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>2,005,127,023</b>	<b>1,973,155,586</b>	<b>2%</b>
Giá vốn hàng bán	1,369,167,080	1,296,489,118	6%
% Giá vốn hàng bán	68%	66%	
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>635,959,943</b>	<b>676,666,468</b>	<b>-6%</b>
% Lợi nhuận gộp	32%	34%	
Doanh thu hoạt động tài chính	30,365,401	22,391,921	36%
Chi phí tài chính	494,891	486,756	2%
Trong đó: chi phí lãi vay	-	-	
Chi phí bán hàng	431,683,463	427,288,941	1%
% Chi phí bán hàng	22%	22%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	51,869,103	47,993,402	8%
<b>Lãi từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>182,277,887</b>	<b>223,289,290</b>	<b>-18%</b>
Thu nhập khác	2,406,857	5,587,980	-57%
Chi phí khác	8,690,158	8,256,916	5%
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>175,994,586</b>	<b>220,620,354</b>	<b>-20%</b>
CP thuế TN hiện hành	33,661,941	49,523,901	-32%
CP thuế TN hoãn lại	1,613,518	(1,828,997)	-188%
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>140,719,127</b>	<b>172,925,450</b>	<b>-19%</b>
% Lợi nhuận sau thuế	7%	9%	

Công ty xin giải trình lý do lợi nhuận sau thuế năm 2025 thay đổi hơn 10% so với năm 2024 như sau:

Năm 2025 trong bối cảnh môi trường kinh doanh không thuận lợi nhưng so với năm 2024 Công ty vẫn đạt 102% tăng trưởng doanh thu và đạt 81% lợi nhuận tương ứng 140,7 tỷ đồng.

Về doanh thu bán hàng, trong năm 2025, ngoài thị phần sản phẩm nước cốt dừa truyền thống còn giữ mức tăng trưởng ổn định, còn các nhãn hàng khác kể cả nhãn hàng Trà bí đao chủ lực, nước có vị Ice+, và nhãn Latte, Imuse đều trên đà tăng trưởng chậm lại do ảnh hưởng từ thị trường. Về công tác bán hàng, Công ty tiếp tục duy trì các công tác bán hàng cơ bản, thực hiện mở mới các điểm bán hàng. Kết quả là Công ty cố gắng duy trì được mục tiêu doanh thu, đạt 102% so với số năm ngoái.



Chi phí giá vốn hàng bán trong năm 2025 tăng lên mức 68% tỷ trọng doanh thu thuần, tăng so với mức năm ngoái 66%, chủ yếu do áp lực tăng giá đáng kể của các nguyên liệu chủ chốt mua vào. Bên cạnh đó, tổng sản lượng sản xuất trong năm 2025 giảm so với cùng kỳ năm ngoái cũng góp phần làm gia tăng giá thành sản phẩm đơn vị.

Trong năm 2025 Công ty vẫn tiếp tục duy trì khoản tiền gửi ngắn hạn trị giá 700 tỷ đồng tại ngân hàng. Do ảnh hưởng từ một số đợt điều chỉnh tăng nhẹ lãi suất trong năm làm doanh thu từ lãi suất tiền gửi thực tế cao hơn so với số cùng kỳ năm ngoái.

Chi phí bán hàng duy trì ổn định ở mức 22% doanh thu thuần so với cùng kỳ do Công ty tiếp tục triển khai chương trình khuyến mại và thực hiện các chiến dịch truyền thông tập trung chủ yếu vào các dòng sản phẩm chiến lược chủ chốt để thúc đẩy tăng trưởng doanh số trong năm. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng nhẹ mức 3% doanh số so với tỷ lệ 2% năm ngoái.

Thu nhập khác chủ yếu liên quan các khoản bồi thường từ một số nhà cung cấp. Chi phí khác tăng so với kế hoạch liên quan đến khoản bồi thường cho đơn vị đối tác do sản lượng gia công thực tế thấp hơn mức thỏa thuận ảnh hưởng từ kết quả bán hàng trong năm..

Trên đây là một số giải trình kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025.

Trân trọng cảm ơn.

  
**ĐẠT ĐIỆN CÔNG TY**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**THỰC PHẨM**  
**QUỐC TẾ**  
**TỈNH ĐỒNG NAI**  
**Atsushi Kawasaki**  
**Tổng Giám đốc**

  
**ĐẠT ĐIỆN CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**THỰC PHẨM**  
**QUỐC TẾ**  
**TỈNH ĐỒNG NAI**